|  |  |
| --- | --- |
| images | **ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM****KHOA LUẬT HÌNH SỰ****BỘ MÔN: TỘI PHẠM HỌC** |

**TỘI PHẠM HỌC**

(Mã học phần: 15TPH)

|  |  |
| --- | --- |
| Loại học phần:  | Số tín chỉ: 2Số tiết học:30  |
| 1. Kiến thức giáo dục đại cương 2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp2.1. Kiến thức cơ sở của khối ngành và ngành2.2. Kiến thức ngành2.2.1. Kiến thức chung2.2.2. Kiến thức chuyên sâu bắt buộc của từng khoa2.2.3. Kiến thức chuyên sâu tự chọn chung cho SV các khoa |
| * Lý thuyết: 24
* Thảo luận/thực hành: 12
 |
| Giảng dạy cho chương trình đào tạo: | Chương trình đào tạo chính quy |
| Học phần tiên quyết | Luật hình sự phần chung (15KHS04), Luật hình sự phần các tội phạm (15LHS02), Luật tố tụng hình sự (15LTTHS) |
| Các yêu cầu khác: | * Có kiến thức về Triết học, Xã hội học, Tâm lý học, lịch sử.
* Có kỹ năng đọc, phân tích tình huống, thảo luận, làm việc nhóm.
* Có thái độ tôn trọng pháp luật, quan tâm đến trật tự, an toàn xã hội; tôn trọng quyền con người.
 |

1. **Mô tả học phần**

Tội phạm học nghiên cứu tình hình tội phạm có trên thực tế. Tội phạm học lấy tội phạm/tình hình tội phạm làm đối tượng nghiên cứu trung tâm và xem phòng ngừa tội phạm là mục tiêu nghiên cứu chính.

Tội phạm học giúp học viên nhận diện bức tranh tội phạm trên thực tế và hiểu được vì sao xã hội có tội phạm cũng như tại sao một người có thể phạm tội.

Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử là cơ sở phương pháp luận của Tội phạm học Việt Nam. Các phương pháp thống kê, nghiên cứu chọn lọc, nghiên cứu điển hình, quan sát, điều tra xã hội học, thực nghiệm xã hội, chuyên gia…được sử dụng để thu thập, xử lý lý thông tin về vấn đề mà tội phạm học nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu Tội phạm học phục vụ cho hoạt động dự báo tội phạm và phòng ngừa tội phạm.

1. **Mục tiêu học phần và chuẩn đầu ra**

***Mục tiêu học phần:***

Tội phạm học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về bản chất, quy luật của tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, đặc điểm con người pham tội, từ đó có thể dự báo tội phạm và lập kế hoạch phòng ngừa tội phạm.

***Chuẩn đầu ra:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sau khi hoàn thành Học phần, sinh viên có thể:** | **PLO tương ứng** | **Mức độ CĐR** |
|  | Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, tâm lý, chính trị, pháp lý để tiếp thu kiến thức về Tội phạm học | [PLO1] | M |
|  | Có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về tội phạm học và những vấn đề pháp lý có liên quan đến lĩnh vực phòng ngừa tội phạm. | [PLO2] | H |
|  | Có kiến thức về lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa tội phạm. | [PLO5] | H |
|  | Có năng lực nghiên cứu, phân tích, đánh giá về tình hình tội phạm và đưa ra các giải pháp phòng ngừa tội phạm. | [PLO6] | H |
|  | Thể hiện được kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết những vấn đề về nhận thức và thực tiễn phòng ngừa tội phạm. | [PLO9] | H |
|  | Có khả năng tự học và cập nhật kiến thức mới liên quan đến lĩnh vực phòng ngừa tội phạm. | [PLO10] | M |
|  | Có ý thức tôn trọng pháp luật, coi trọng hoạt động phòng ngừa tội phạm | [PLO11] | M |
|  | Có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội; đề cao quyền con người trong hoạt động phòng ngừa tội phạm  | [PLO12] | M |
|  | Có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, biết cống hiến cho lĩnh vực chuyên môn được đào tạo | [PLO13] | M |
|  | Có ý thức giữ gìn sức khỏe để bảo đảm làm việc ở những môi trường khác nhau có liên quan đến phòng ngừa tội phạm | [PLO14] | L |
|  | Thái độ, quan điểm độc lập, khách quan khi làm việc cá nhân cũng như làm việc nhóm. | [PLO15] | M |

1. **Nội dung chi tiết học phần**

**Học phần gồm 7 chương:**

**Chương 1. Khái niệm Tội phạm học và vị trí của Tội phạm học trong hệ thống các khoa học**

*Số tiết lý thuyết: 4*

*Số tiết thảo luận: 0*

*Nội dung chương 1 gồm 4 phần:*

* 1. **Khái niệm Tội phạm học và đối tượng nghiên cứu của tội phạm học**
		1. Khái niệm Tội phạm học
* Giải thích ngữ nghĩa Tội phạm học và lịch sử sử dụng thuật ngữ này.
* Khái niệm phổ biến.
	+ 1. Đối tượng nghiên cứu của Tội phạm học
* Vấn đề nghiên cứu cơ bản của Tội phạm học.
* Những vấn đề khác được Tội phạm học nghiên cứu
	1. **Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của Tội phạm học**
* Phương pháp luận Tội phạm học Việt Nam.
* Phương pháp nghiên cứu cụ thể của Tội phạm học Việt Nam:
	1. **Chức năng, nhiệm vụ và hệ thống môn Tội phạm học**
* Chức năng của Tội phạm học.
* Nhiệm vụ của Tội phạm học.
* Hệ thống Tội phạm học: Phần lý luận chung về Tội phạm học; phần đặc điểm của các loại tội phạm và biện pháp phòng chống; phần kiến thức bổ trợ khác.
	1. **Vị trí của tội phạm học trong hệ thống các khoa học**
		1. Tội phạm học có mối liên hệ với các khoa học xã hội: xã hội học, tâm lý học, kinh tế học…
		2. Tội phạm học với các khoa học pháp lý: khoa học luật hình sự, khoa học luật tố tụng hình sự…

**Tài liệu tham khảo chương 1:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 7- 53);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 7-32);
* Dương Tuyết Miên (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB Chính trị quốc gia (trang 9-34);
* Phạm Văn Tỉnh (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm Tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta,* TC NN&PL, số 1;
* Trịnh Tiến Việt (2007), *Khái niệm, đối tượng nghiên cứu và chức năng của Tội phạm học.* TC TAND, số 17;
* Trịnh Tiến Việt (2008), *Nhiệm vụ, hệ thống, vị trí và một số hướng nghiên cứu mới của Tội phạm học,* TC TAND, số 9.

**Chương 2. Tình hình tội phạm**

*Số tiết lý thuyết: 4*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Nội dung chương 2 gồm 3 phần:*

* 1. **Khái niệm tình hình tội phạm**
		1. Các thuộc tính, đặc điểm của tình hình tội phạm
* Nội dung các thuộc tính, đặc điểm của tình hình.
* Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của việc nhận thức các thuộc tính, đặc điểm của tình hình tội phạm.
	1. **Các thông số của tình hình tội phạm**
		1. Thực trạng tình hình tội phạm (Còn gọi là mức độ của tình hình tội phạm).
* Khái niệm.
* Nội dung mô tả thực trạng tình hình tội phạm.
* Các loại chỉ số, bảng biểu mô tả thực trạng tình hình tội phạm.
* Ý nghĩa của việc nhận thức thông số thực trạng tình hình tội phạm.
	+ 1. Cơ cấu tình hình tội phạm
* Khái niệm.
* Nội dung mô tả cơ cấu tình hình tội phạm.
* Các loại chỉ số, bảng biểu mô tả cơ cấu tình hình tội phạm.
* Ý nghĩa của việc nhận thức thông số cơ cấu của tình hình tội phạm.
	+ 1. Động thái tình hình tội phạm (Còn gọi là Diễn biến của tình hình tội phạm)
* Khái niệm.
* Nội dung mô tả động thái của tình hình tội phạm.
* Các loại chỉ số, bảng biểu mô tả động thái của tình hình tội phạm.
* Ý nghĩa của nhận thức thông số động thái của tình hình tội phạm.
	+ 1. Tính chất nguy hiểm của tình hình tội phạm
* Khái niệm.
* Nội dung đánh giá tính chất của tình hình tội phạm.
* Ý nghĩa của nhận thức thông số tính chất của tình hình tội phạm.
	1. **Tình hình tội phạm ở Việt Nam**
		1. Giai đoạn từ 1945-1954
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Đặc điểm tình hình tội phạm.
	+ 1. Giai đoạn từ 1955-1975
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Đặc điểm tình hình tội phạm.
	+ 1. Giai đoạn từ 1976-1985
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Đặc điểm tình hình tội phạm.
	+ 1. Giai đoạn từ 1986 đến nay
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Đặc điểm tình hình tội phạm.

**Tài liệu tham khảo chương 2:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 115-167);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 99-124);
* Dương Tuyết Miên (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB Chính trị quốc gia (2012) (trang 124-146);
* Phạm Văn Tỉnh (2007), *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam.* NXB Tư pháp; Phạm Văn Tỉnh (2007), *Khái niệm tội phạm và tình hình tội phạm dưới góc độ của Tội phạm học.* TC NN&PL, số 6;
* Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc* *điểm định lượng của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 4;
* Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc điểm định tính của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 10.

**Chương 3. Nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm**

*Số tiết lý thuyết: 2*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Nội dung chương 3 gồm 3 phần:*

* 1. **Khái niệm nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm**
		1. Khái niệm
* Phương pháp luận nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm.
* Khái niệm nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm.
	+ 1. Các đặc điểm chung của nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm
* Các đặc điểm
* Ý nghĩa các đặc điểm.
	+ 1. Ý nghĩa của nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm
* Ý nghĩa về mặt nhận thức
* Ý nghĩa về thực tiễn quản lý xã hội, xây dựng chính sách.
* Ý nghĩa trong phòng ngừa tội phạm.
	1. **Phân loại nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm**
		1. Căn cứ vào phạm vi, mức độ tác động
* Nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm chung
* Nguyên nhân và điều kiện loại tội phạm
* Nguyên nhân và điều kiện tội phạm cụ thể
	+ 1. Căn cứ vào nội dung, tính chất tác động
* Nguyên nhân và điều kiện kinh tế xã hội.
* Nguyên nhân và điều kiện chính trị xã hội.
* Nguyên nhân và điều kiện tâm lý - văn hóa xã hội.
* Nguyên nhân và điều kiện tổ chức, quản lý xã hội.
* Nguyên nhân và điều kiện thuộc về pháp luật và công tác phòng ngừa tội phạm.
	+ 1. Căn cứ vào nguồn gốc hình thành.
* Nguyên nhân và điều kiện khách quan.
* Nguyên nhân và điều kiện chủ quan.
	1. **Nguyên nhân và điều kiện tình hình tội phạm ở Việt Nam**
		1. Giai đoạn từ 1945-1954
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Các nguyên nhân, điều kiện.
	+ 1. Giai đoạn từ 1955-1975
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Các nguyên nhân, điều kiện.
	+ 1. Giai đoạn từ 1976-1985
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Các nguyên nhân, điều kiện.
	+ 1. Giai đoạn từ 1986 đến nay
* Bối cảnh xã hội, lịch sử.
* Các nguyên nhân, điều kiện.

**Tài liệu tham khảo chương 3:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 171- 204);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143);
* Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, NXBCAND (trang 154-177); Phạm Văn Tỉnh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay- mô hình lý luận*. TC NN&PL, số 6;
* Lê Cảm (2008), *Nhận* *diện nguyên nhân và điều kiện tạo nên tính cách “bệnh hoạn của người vi phạm pháp luật*. TC NN&PL, số 11.

**Chương 4. Nguyên nhân và điều kiện tội phạm cụ thể**

*Số tiết lý thuyết: 2*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Chương 4 gồm 2 phần:*

* 1. **Khái niệm chung**
		1. Khái niệm tội phạm cụ thể và cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội
* Khái niệm tội phạm cụ thể ở góc độ nghiên cứu Tội phạm học
* Cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội:

+ Khái niệm

+ Nội dung cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội.

+ Phân loại cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội.

+ Ý nghĩa của nhận thức cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội.

* + 1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện tội phạm cụ thể
* Khái niệm.
* Một số đặc điểm chung nguyên nhân và điều kiện tội phạm cụ thể.
	1. **Các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể**
		1. Nguyên nhân và điều kiện từ phía người phạm tội
* Đặc điểm sinh học của người phạm tội và vai trò của nó trong nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể.
* Đặc điểm xã hội của người phạm tội và vai trò của nó trong nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể.
	+ 1. Các tình huống, hoàn cảnh phạm tội cụ thể
* Các tình huống, hoàn cảnh khách quan thông thường.
* Khía cạnh nạn nhân của tội phạm**.**

**Tài liệu tham khảo chương 4:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 207- 227);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143);
* Dương Tuyết Miên (2005), *Nạn nhân học dưới góc độ tội phạm học*. TC TAND số 20;
* Lê Nguyên Thanh (2005). *Nạn nhân học trong Tội phạm học Việt Nam*, TC KHPL, số 6.

**Chương 5. Nhân thân người phạm tội**

*Số tiết lý thuyết: 4*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Chương 5 gồm 4 phần:*

* 1. **Khái niệm nhân thân người phạm tội**
		1. Khái niệm
* Khái niệm.
* Cơ sở nghiên cứu nhân thân người phạm tội
* Phạm vi, mức độ nghiên cứu nhân thân người phạm tội.
	+ 1. Phân biệt khái niệm nhân thân người phạm tội với một số khái niệm khác có liên quan
* Với nhân thân bị can, bị cáo
* Với nhân thân người phạm tội ở góc độ nghiên cứu luật hình sự.
	+ 1. Ý nghĩa nghiên cứu nhân thân người phạm tội
* Ý nghĩa trong nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện tội phạm (từ phía người phạm tội).
* Ý nghĩa trong dự báo tội phạm.
* Ý nghĩa trong phòng ngừa tội phạm (biện pháp phòng ngừa xã hội, biện pháp trách nhiệm hình sự, biện pháp giáo dục cải tạo).
	1. **Mối quan hệ giữa các đặc điểm sinh học với các đặc điểm xã hội trong nhân thân người phạm tội**
		1. Quan điểm đề cao vai trò các đặc điểm sinh học
* Trường phái điển hình
* Quan điểm về vai trò của đặc điểm sinh học đối với việc thực hiện tội phạm
* Hệ quả về nhận thức.
	+ 1. Quan điểm đề cao vai trò các đặc điểm xã hội
* Trường phái điển hình
* Quan điểm về vai trò của đặc điểm sinh học đối với việc thực hiện tội phạm
* Hệ quả về nhận thức.
	1. **Các đặc điểm nhân thân đặc trưng của người phạm tội**
		1. Các đặc điểm sinh học của người phạm tội
* *Giới tính*: Chia người phạm tội thành 2 nhóm: Nam và nữ.

+ Đặc điểm tội phạm theo giới tính.

+ Giải thích đặc điểm giới tính liên quan đến tội phạm

* *Lứa tuổi*:

+ Đặc điểm tội phạm theo lứa tuổi.

+ Giải thích đặc điểm lứa tuổi liên quan đến tội phạm.

* + 1. Đặc điểm về nhận thức, tâm lý của người phạm tội
* *Học vấn*:

+ Đặc điểm tội phạm theo trình độ học vấn.

+ Giải thích đặc điểm học vấn của người phạm tội.

* *Nhu cầu*:

+ Khái niệm nhu cầu và đặc điểm tội phạm theo nhu cầu.

+ Đặc điểm nhu cầu của người phạm tội.

* *Hứng thú:*

+ Khái niệm và đặc điểm tội phạm theo hứng thú.

+ Đặc điểm hứng thú của người phạm tội.

* *Định hướng giá trị*:

+ Khái niệm định hướng giá trị và đặc điểm tội phạm theo định hướng giá trị.

+ Đặc điểm định hướng giá trị của người phạm tội

* *Ý thức đạo đức*:

+ Khái niệm ý thức đạo đức và đặc điểm tội phạm theo ý thức đạp đức

+ Đặc điểm ý thức đạo đức của người phạm tội.

* *Ý thức pháp luật*:

*+* Khái niệm ý thức pháp luật và đặc điểm tội phạm theo ý thức pháp luật.

+ Đặc điểm ý thức pháp luật của người phạm tội.

* + 1. Đặc điểm về các dấu hiệu xã hội khác của người phạm tội
* *Nghề nghiệp*:

+ Đặc điểm tội phạm theo nghề nghiệp

+ Giải thích đặc điểm nghề nghiệp của người phạm tội.

* *Hoàn cảnh gia đình:*

+ Đặc điểm tội phạm theo hoàn cảnh gia đình.

+ Đặc điểm hoàn cảnh gia đình của người phạm tội.

* *Nơi cư trú*:

+ Đặc điểm tội phạm theo nơi cư trú

+ Giải thích đặc điểm nơi cư trú của người phạm tội.

* + 1. Các đặc điểm nhân thân có tính pháp lý hình sự
* Người lần đầu phạm tội.
* Người tái phạm, tái phạm nguy hiểm, lưu manh chuyên nghiệp, côn đồ.
* Người tổ chức, cầm đầu và những người đồngphạm khác.
* Người chưa thành niên phạm tội.
	1. **Phân loại người phạm tội**
		1. Phân loại theo giới tính, lứa tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp, hoàn cảnh
		2. Phân loại theo khuynh hướng chống đối xã hội
* Những người có khuynh hướng xâm phạm an ninh chính trị.
* Những người có khuynh hướng xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm.
* Những người có khuyng hướng xâm phạm tài sản (vụ lợi).
* Những người có khuynh hướng xâm phạm trật tự xã hội chung.
* Những người có khuynh hướng cẩu thả, thiếu trách nhiệm.
	+ 1. Phân loại theo dấu hiệu pháp lý hình sự

 Người lần đầu phạm tội; người tái phạm, tái phạm nguy hiểm, lưu manh chuyên nghiệp, côn đồ; người tổ chức, cầm đầu và những người đồng phạm khác; người chưa thành niên phạm tội.

**Tài liệu tham khảo chương 5:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 230- 269);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143);
* Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, NXBCAND (trang 141-153);
* Lê Cảm (2001), Nhân thân người phạm tội. Một vấn đề lý luận cơ bản, TC TAND, số 10-1/;
* Nguyễn Mạnh Kháng (2002), *Phương pháp nghiên cứu nhân thân người thực hiện hành vi tệ nạn xã hội.* TC NN&PL, số 12.

**Chương 6. Phòng ngừa tội phạm**

*Số tiết lý thuyết: 4*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Chương 6 gồm 5 phần :*

* 1. **Khái niệm phòng ngừa tội phạm**
		1. Khái niệm
* Quan điểm tiếp cận về phòng ngừa tội phạm.
* Khái niệm.
	+ 1. Nội dung phòng ngừa tội phạm
* Ngăn ngừa tội phạm.
* Phát hiện, xử lý tội phạm.
	+ 1. Ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm
* Ý nghĩa nhân đạo và tiến bộ xã hội.
* Ý nghĩa về mặt kinh tế.
* Ý nghĩa về mặt quản lý xã hội.
	1. **Phân loại các biện pháp phòng ngừa tội phạm**
		1. Căn cứ vào phạm vi, mức độ tác động của biện pháp
* Biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm chung
* Biện pháp phòng ngừa loại tội phạm
* Biện pháp phòng ngừa tội phạm cụ thể.
	+ 1. Căn cứ vào nội dung, tính chất các biện pháp
* Biện pháp kinh tế xã hội
* Biện pháp chính trị xã hội.
* Biện pháp văn hóa - tâm lý xã hội
* Biện pháp tổ chức, quản lý xã hội.
* Biện pháp pháp luật và phát hiện xử lý tội phạm.
	+ 1. Căn cứ vào đối tượng tác động của biện pháp
* Biện pháp chung (tác động đến số đông)
* Biện pháp phòng ngừa những người có đặc điểm nhân thân xấu.
* Biện pháp phòng ngừa đối với những người đã phạm tội.
* Biện pháp phòng ngừa đối với cán bộ, công chức - viên chức.
* Biện pháp phòng ngừa đối với người chưa thành niên.
	1. **Các nguyên tắc phòng ngừa tội phạm**
		1. Nguyên tắc pháp chế
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	+ 1. Nguyên tắc dân chủ
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	+ 1. Nguyên tắc nhân đạo
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	+ 1. Nguyên tắc khoa học và tiến bộ
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	+ 1. Nguyên tắc phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	+ 1. Nguyên tắc cụ thể hóa trong hoạt động phòng ngừa tội phạm
* Cơ sở nguyên tắc.
* Nội dung nguyên tắc.
* Điều kiện bảo đảm thực hiện nguyên tắc.
* Ý nghĩa của nguyên tắc.
	1. **Các chủ thể phòng ngừa tội phạm**
		1. Đảng Cộng sản Việt Nam
* Cơ sở xác định là chủ thể phòng ngừa tội phạm.
* Các hoạt động phòng ngừa tội phạm do chủ thể này thực hiện.
	+ 1. Quốc hội, Hội đồng nhân dân
* Cơ sở xác định là chủ thể phòng ngừa tội phạm.
* Các hoạt động phòng ngừa tội phạm do chủ thể này thực hiện.
	+ 1. Các cơ quan hành chính nhà nước
* Cơ sở xác định chủ thể phòng ngừa tội phạm.
* Các hoạt động phòng ngừa tội phạm do chủ thể này thực hiện.
	+ 1. Các cơ quan chuyên môn
* Cơ quan công an.
* Viện kiểm sát.
* Tòa án.
	+ 1. Các tổ chức, đoàn thể và công dân
* Cơ sở xác định là chủ thể phòng ngừa tội phạm.
* Các hoạt động phòng ngừa tội phạm do chủ thể này thực hiện.
	1. **Vấn đề đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm**
		1. Khái niệm, nguyên tắc và phương pháp đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm
* Khái niệm đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm.
* Nguyên tắc đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm.
* Phương pháp đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm.
	+ 1. **Các tiêu chí đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm**
* Tiêu chí về lượng.
* Tiêu chí về chất.
* Tiêu chí khác.

**Tài liệu tham khảo chương 6:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 273- 310);
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 189-220);
* Võ Khánh Vinh (2004), *Về những xu hướng và nội dung cơ bản của chiến lược đấu tranh với tình hình tội phạm*, TC NN&PL số 10;
* Nguyễn Ngọc Hòa (2007), *Phòng ngừa tội phạm trong Tội phạm học*. TC luật học, số 6;
* Lê Nguyên Thanh (2007), *Vấn đề đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm*. TC KHPL, số 1;
* Trịnh Tiến Việt (2008), *Về các nguyên tắc cơ bản trong phòng ngừa tội phạm.* TC Kiểm sát, số 9.

**Chương 7. Dự báo tình hình tội phạm và kế hoạch hóa hoạt động phòng chống tội phạm**

*Số tiết lý thuyết: 4*

*Số tiết thảo luận: 2*

*Chương 7 gồm 2 phần:*

* 1. **Dự báo tình hình tội phạm**
		1. Khái niệm
		2. Các nội dung dự báo tình hình tội phạm
* Về tội phạm
* Về người phạm tội.
* Về yếu tố tác động đến tình hình tội phạm.
* Về năng lực chủ thể phòng ngừa tội phạm.
	+ 1. Đặc điểm dự báo tình hình tội phạm
* Dự báo tình hình tội phạm có đặc điểm chung của dự báo xã hội.
* Các đặc điểm riêng của dự báo tình hình tội phạm.
	+ 1. Các thông tin, tài liệu được sử dụng dự báo tình hình tội phạm
* Thông tin về tình hình tội phạm trong quá khứ và hiện tại.
* Các tệ nạn xã hội có mối quan hệ gần gũi với loại tội phạm cần dự báo.
* Các yếu tố kinh tế - xã hội - tâm lý- quản lý tiếp tục tác động đến tình hình tội phạm.
* Thông tin về hệ thống pháp luật và hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật.
* Thông tin về các chủ thể phòng chống tội phạm, đặc biệt là các chủ thể chuyên trách
	+ 1. Các phương pháp dự báo tình hình tội phạm

 *Phương pháp thống kê:*

* Điều kiện áp dụng phương pháp thống kê.
* Nội dung có thể dự báo tội phạm.
* Ưu điểm và hạn chế trong dự báo tội phạm bằng phương pháp thống kê.

*Phương pháp mô hình hóa:*

* Điều kiện áp dụng phương pháp mô hình hóa.
* Nội dung có thể dự báo tội phạm.
* Ưu điểm và hạn chế trong dự báo tội phạm bằng phương pháp mô hình hóa.

 *Phương pháp chuyên gia*

* Điều kiện áp dụng phương pháp chuyên gia.
* Nội dung có thể dự báo tội phạm.
* Ưu điểm và hạn chế trong dự báo tội phạm bằng phương pháp chuyên gia.
	+ 1. Ý nghĩa dự báo tình hình tội phạm
* Chủ động phòng ngừa tội phạm.
* Hoàn thiện pháp luật.
* Hoàn thiện bộ máy phòng chống tội phạm (cơ cấu tổ chức, con người).
	+ 1. Phân loại dự báo tình hình tội phạm
* Phân loại căn cứ vào thời gian dự báo
* Phân loại căn cứ vào đối tượng dự báo
* Phân loại căn cứ vào phạm vi dự báo
* Phân loại căn cứ vào chủ thể dự báo:
	1. **Kế hoạch hoá công tác phòng chống tội phạm**
		1. Khái niệm
		2. Các thông tin, tài liệu được sử dụng kế hoạch hóa công tác phòng chống tội phạm
* Thông tin về tình hình tội phạm trong quá khứ và hiện tại.
* Các tệ nạn xã hội có mối quan hệ gần gũi với loại tội phạm cần dự báo.
* Các yếu tố kinh tế - xã hội - tâm lý - quản lý tiếp tục tác động đến tình hình tội phạm
* Thông tin về hệ thống pháp luật và hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật.
* Thông tin về các chủ thể phòng chống tội phạm, đặc biệt là các chủ thể chuyên trách.
* Thông tin về địa lý, dân cư.
* Thông tin về kết quả dự báo tình hình tội phạm tương ứng.
	+ 1. Quá trình kế hoạch hóa
* Soạn thảo kế hoạch
* Thẩm định kế hoạch và phê duyệt.
* Triển khai thực hiện kế hoạch.
* Sơ kết, tổng kết và đánh giá thực hiện kế hoạch.
	+ 1. Nội dung cơ bản của kế hoạch phòng ngừa tội phạm
* Đối tượng của kế hoạch
* Mục tiêu của kế hoạch.
* Thời hạn của kế hoạch.
* Các biện pháp của kế hoạch.
* Các chủ thể thực hiện kế hoạch.
* Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể thực hiện kế hoạch, cơ chế phối hợp.
* Tài chính, ngân sách thực hiện kế hoạch.
	+ 1. Các tiêu chí đánh giá kế hoạch phòng ngừa tội phạm
* Tính khoa học.
* Tính khả thi.
* Tính tối ưu.
	+ 1. Phân loại kế hoạch phòng ngừa tội phạm
* Phân loại căn cứ thời gian của kế hoạch.
* Phân loại căn cứ vào phạm vi kế hoạch*.*

**Tài liệu tham khảo chương 7:**

* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 313 -336);
1. **Tài liệu phục vụ học phần**
2. **Giáo trình chính.**
* Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức.
1. **Sách, giáo trình**
* Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND.
* Đào Trí Úc (chủ biên) và tập thể tác giả. *Tội phạm học, luật hình sự và tố tụng hình sự Việt Nam.* Viện nghiêncứu nhà nước và pháp luật. NXBCTQG. 1995
* Đỗ Ngọc Quang (1999), *Giáo trình Tội phạm học*, NXB ĐH QGHN
* Võ Khánh Vinh (1999), *Giáo trình Tội phạm học,* ĐH Huế, NXBGD.
* Phạm Hồng Hải (chủ biên) và tập thể tác giả (2000), *Tội phạm học Việt Nam. Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật. NXB CAND.
* Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, NXB CAND..
* Phạm Văn Tỉnh (2007), *Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam.* NXB Tư pháp.
1. **Bài viết đăng trên báo, tạp chí, hội thảo khoa học**
* Phạm Văn Tỉnh (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm Tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta,* TC NN&PL, số 1;
* Trịnh Tiến Việt (2007), *Khái niệm, đối tượng nghiên cứu và chức năng của Tội phạm học.* TC TAND, số 17;
* Trịnh Tiến Việt (2008), *Nhiệm vụ, hệ thống, vị trí và một số hướng nghiên cứu mới của Tội phạm học,* TC TAND, số 9
* Phạm Văn Tỉnh (2007), *Khái niệm tội phạm và tình hình tội phạm dưới góc độ của Tội phạm học.* TC NN&PL, số 6;
* Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc* *điểm định lượng của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 4;
* Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc điểm định tính của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 10
* Dương Tuyết Miên (2005), *Nạn nhân học dưới góc độ tội phạm học*. TC TAND số 20; Lê Nguyên Thanh (2005). *Nạn nhân học trong Tội phạm học Việt Nam*, TC KHPL, số 6.
* Phạm Văn Tỉnh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay- mô hình lý luận*. TC NN&PL, số 6; Lê Cảm (2008), *Nhận* *diện nguyên nhân và điều kiện tạo nên tính cách “bệnh hoạn của người vi phạm pháp luật*. TC NN&PL, số 11
* Lê Cảm (2001), *Nhân thân người phạm tội*. Một vấn đề lý luận cơ bản, TC TAND, số 10-11;
* Nguyễn Mạnh Kháng (2002), *Phương pháp nghiên cứu nhân thân người thực hiện hành vi tệ nạn xã hội.* TC NN&PL, số 12
* Võ Khánh Vinh (2004), *Về những xu hướng và nội dung cơ bản của chiến lược đấu tranh với tình hình tội phạm*, TC NN&PL số 10;
* Nguyễn Ngọc Hòa (2007), *Phòng ngừa tội phạm trong Tội phạm học*. TC luật học, số 6;
* Lê Nguyên Thanh (2007), *Vấn đề đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm*. TC KHPL, số 1;
* Trịnh Tiến Việt (2008), *Về các nguyên tắc cơ bản trong phòng ngừa tội phạm.* TC Kiểm sát, số 9.
1. **Kế hoạch giảng dạy chi tiết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Buổi học/ca****(2 tiết)** | **Nội dung** | **Cách thức thực hiện** |
| **Chương 1: Khái niệm Tội phạm học và vị trí Tội phạm học trong hệ thống các khoa học** |
| 1  | - Đối tượng nghiên cứu của TPH | - Thuyết giảng- Yêu cầu sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc: + Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 7- 53) + Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 7-32). + Dương Tuyết Miên (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB Chính trị quốc gia (trang 9-34). + Phạm Văn Tỉnh (2007), *Vấn đề định nghĩa khái niệm Tội phạm học và nhu cầu nâng cao trình độ lý luận tội phạm học ở nước ta,* TC NN&PL, số 1; + Trịnh Tiến Việt (2007), *Khái niệm, đối tượng nghiên cứu và chức năng của Tội phạm học.* TC TAND, số 17;  |
| 2 | - Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của TPH-Chức năng, nhiệm vụ và hệ thống TPH; Vị trí TPH trong hệ thống TPH. | - Thuyết giảng- Yêu cầu sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Các Giáo trình Tội phạm học đã giới thiệu buổi 1.+ Trịnh Tiến Việt (2008), *Nhiệm vụ, hệ thống, vị trí và một số hướng nghiên cứu mới của Tội phạm học,* TC TAND, số 9. |
| **Chương 2 : Tình hình tội phạm** |
| 3  | -Các thuộc tính, đặc điểm của THTP | - Thuyết giảng :- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 115-167); + Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 99-124); + Dương Tuyết Miên (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB Chính trị quốc gia (2012) (trang 124-146);  |
| 4 | -Lý thuyết về các thông số tình hình tội phạm | -Thuyết giảng-Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Các giáo trình đã giới thiệu ở buổi 3+ Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc* *điểm định lượng của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 4; + Phạm Văn Tỉnh (2005), *Đặc điểm định tính của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay*. TC NN&PL, số 10. |
| 5  | -Đặc điểm tình hình tội phạm ở VN hiện nay | Thảo luận:+ Đọc các số liệu về tình hình tội phạm do GV cung cấp+ Phân tích và mô tả đặc điểm tình hình tội phạm ở Việt Nam bằng bảng thống kê, biểu đồ, đồ thị. |
| **Chương 3: Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở Việt Nam** |
| 6  | - Khái niệm về nguyên nhân và điều kiện THTP- Phân loại nguyên nhân và điều kiện THTP | - Thuyết giảng-Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:-Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 171- 204).-Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143).-Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, NXBCAND (trang 154-177); Phạm Văn Tỉnh (2008), *Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay- mô hình lý luận*. TC NN&PL, số 6.* Lê Cảm (2008), *Nhận* *diện nguyên nhân và điều kiện tạo nên tính cách “bệnh hoạn của người vi phạm pháp luật*. TC NN&PL, số 11.
 |
| 7  | -Nguyên nhân, điều kiện tình hình tội phạm ở VN | -Thảo luận- Sinh viên nhận diện và chứng minh mối quan hệ nhân quả giữa nguyên nhân, điều kiện với tình hình tội phạm ở Việt Nam. |
| **Chương 4: Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể** |
| 8  | - Cơ chế tâm lý xã hội của hành vi phạm tội.- Các nguyên nhân và điều kiện của TP cụ thể | -Thuyết giảng- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 207- 227); + Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143); + Dương Tuyết Miên (2005), *Nạn nhân học dưới góc độ tội phạm học*. TC TAND số 20; + Lê Nguyên Thanh (2005). *Nạn nhân học trong Tội phạm học Việt Nam*, TC KHPL, số 6. |
| 1. 9
 | -Phân tích nguyên nhân, điều kiện của tội phạm cụ thể trong các vụ án điển hình. | -Thảo luận- GV cũng cấp tài liệu về các vụ án cụ thể, yêu cầu sinh viên đọc và nhận diện các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm cụ thể trong các vụ án đó. |
| **Chương 5: Nhân thân người phạm tội** |
| 10  | -Khái niệm nhân thân người phạm tội.-Mối quan hệ giữa đặc điểm sinh học với đặc điểm xã hội trong nhân thân người phạm tội. | -Thuyết giảng- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 230- 269); + Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 125-143);+ Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, NXBCAND (trang 141-153); + Lê Cảm (2001), Nhân thân người phạm tội. Một vấn đề lý luận cơ bản, TC TAND, số 10-1/. |
| 11 | -Các đặc điểm nhân thân người phạm tội | -Thuyết giảng-Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Các Giáo trình, sách đã giới thiệu buổi 10.+ Nguyễn Mạnh Kháng (2002), *Phương pháp nghiên cứu nhân thân người thực hiện hành vi tệ nạn xã hội.* TC NN&PL, số 12.  |
| 12  | -Các đặc điểm nhân thân của người phạm tội trong các vụ án điển hình | - Thảo luận- Sinh viên đọc các vụ án, số liệu thống kê người phạm tội theo tiêu chí nhân thân và nhận diện, phân tích các đặc điểm nhân thân người phạm tội trong một số vụ án điển hình. |
| **Chương 6: Phòng ngừa tội phạm** |
| 13  | -Khái niệm, nội dung, ý nghĩa phòng ngừa tội phạm.-Phân loại các biện pháp phòng ngừa tội phạm | -Thuyết giảng- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:+ Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 273- 310); + Trường ĐH Luật Hà Nội (2012), Giáo trình Tội phạm học, NXB CAND (trang 189-220); + Võ Khánh Vinh (2004), *Về những xu hướng và nội dung cơ bản của chiến lược đấu tranh với tình hình tội phạm*, TC NN&PL số 10;+ Nguyễn Ngọc Hòa (2007), *Phòng ngừa tội phạm trong Tội phạm học*. TC luật học, số 6; + Trịnh Tiến Việt (2008), *Về các nguyên tắc cơ bản trong phòng ngừa tội phạm.* TC Kiểm sát, số 9. |
| 14  | -Vấn đề đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm | -Thuyết giảng- Sinh viên đọc: Lê Nguyên Thanh (2007), *Vấn đề đánh giá hiệu quả phòng ngừa tội phạm*. TC KHPL, số 1 |
| 15  | -Thực tiễn về các biện pháp phòng ngừa tội phạm trong thực tiễn | - Thảo luận- Sinh viên nhận diện và phân tích một số biện pháp phòng ngừa tội phạm trong thực tế áp dụng. |
| **Chương 7: Dự báo tội phạm và kế hoạch hóa hoạt động phòng ngừa tội phạm** |
| 16 | - Khái niệm, đặc điểm dự báo THTP- Các thông tin tài liệu cần thiết được sử dụng để dự báo THTP- Phương pháp dự báo THTP.- Phân loại dự báo THTP | -Thuyết giảng- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc: Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 313 -336) |
| 17 |  - Khái niệm kế hoạch hóa hoạt động phòng ngừa TP.- Quá trình kế hoạch hóa hoạt động phòng ngừa TP.- Các tiêu chí đánh giá kế hoạch phòng ngừa TP- Những nội dung cơ bản của một chương trình, kế hoạch phòng ngừa TP- Phân loại kế hoạch phòng ngừa TP | -Thuyết giảng- Sinh viên chuẩn bị tài liệu và đọc:Trường ĐH Luật TP HCM (2014), Giáo trình Tội phạm học, NXB Hồng Đức (trang 313 -336). |
| 18  | Các chương trình, kế hoạch phòng ngừa tội phạm cấp quốc gia, địa phương. | -Thảo luận- SV đọc một số chương trình, kế hoạch phòng ngừa tội phạm cấp quốc gia và địa phương do GV cung cấp và nhận xét, đánh giá. Thực hành soạn thảo kế hoạch phòng ngừa tội phạm |

1. **Phương pháp đánh giá**

Mô tả các phương pháp đánh giá được sử dụng.

| **Hình thức** | **Số lượng** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **% điểm số** | **CLO** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |  |  |  |  |
| Bài kiểm tra tại lớp | 1 |  | Kiểm tra trong giờ học lý thuyết | 10 | x | x | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Thảo luận nhóm | 2 |  | Tiến hành trong giờ thảo luận | 20 |  | x | x | x | x | x | x | x | x | x | x |  |  |  |  |
| Thi cuối khóa | 1 |  |  | 70 | x | x | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Các quy định chung**

|  |  |
| --- | --- |
| Cam kết của giảng viên | Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch, thời gian đã được phân bổ. |
| Yêu cầu đối với sinh viên | - Đi học đúng giờ, đầy đủ- Có thái độ học tập nghiêm túc, chuẩn bị bài, làm bài theo yêu cầu của giảng viên |
| Quy định về tham dự lớp | Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời gian học theo quy định của môn học |
| Quy định về hành vi trong lớp học | - Sinh viên theo dõi bài giảng; giữ trật tự trong lớp học; phát biểu khi cần trao đổi, thảo luận; tôn trọng ý kiến giảng viên và người học.- Giảng viên có hành vi, ứng xử chuẩn mực. |
| Quy định về học vụ | Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập: giáo trình, văn bản pháp luật, slide bài giảng… |
| Các quy định khác | Giảng viên, sinh viên mặc trang phục lịch sự khi đến lớp. |

1. **Thông tin liên hệ**

|  |  |
| --- | --- |
| Bộ môn/Khoa phụ trách: | Tội phạm học – Khoa Luật Hình sự |
| Văn phòng: | A.206. Cơ sở Nguyễn Tất Thành, Q.4 TP HCM: |
| Điện thoại: | (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Người phụ trách: | Lê Nguyên Thanh |
| Email: | lnthanh@hcmulaw.edu.vn |

1. **Thông tin cán bộ tham gia giảng dạy**

***Giảng viên giảng dạy:***

|  |  |
| --- | --- |
| Lê Nguyên Thanh Email: lnthanh@hcmulaw.edu.vn | Tiến sĩ Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Phạm TháiEmail: pthai@hcmulaw.edu.vn | Tiến sĩ Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Nguyễn Huỳnh Bảo KhánhEmail: nhbkhanh@hcmulaw.edu.vn | Tiến sĩ Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Lê Thị Anh NgaEmail: ltanga@hcmulaw.edu.vn | Thạc sĩ Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Đinh Hà MinhEmail: dhminh@hcmulaw.edu.vn | Thạc sĩ Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Nguyễn Thị Tuyết AnhEmail: nttanh@hcmulaw.edu.vn | Thạc sỹSố điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |

***Giảng viên hỗ trợ (trợ giảng):***

|  |  |
| --- | --- |
| Nguyễn Thị Tuyết Anh | Học vị: Thạc sỹ |
| Email: nttanh@hcmulaw.edu.vn | Số điện thoại cơ quan: (028) 39400 989, số nội bộ: 171 |
| Cách liên lạc với giảng viên:  | Liên lạc qua email hoặc số điện thoại cơ quan |